

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 211; Điều 212 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 118/2023/TLST- DS ngày 18-10-2023.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP S.

Địa chỉ: 266- 268 N, phường 8, Quận 03, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh Ph, Chức vụ: Trưởng phòng kiểm soát rủi ro - Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh Kon Tum (Văn bản ủy quyền số 659/2022/GUQ-CNKT ngày 30/12/2022).

Địa chỉ: 353 Tr, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

- *Bị đơn*: Chị Trần Hoài Tr, sinh năm 1991.

Địa chỉ: 80 K, phường Th, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. *Về số tiền trả nợ*: Chị Trần Hoài Tr phải trả nợ cho Ngân hàng TMCP S số tiền tính đến ngày 18/01/2024 là 44.561.262 đồng (Bốn mươi bốn triệu năm trăm sáu mươi một nghìn hai trăm sáu mươi hai đồng). Trong đó, tiền gốc: 35.718.841 đồng, nợ lãi quá hạn: 8.842.421 đồng.

*Kể từ ngày tiếp theo của ngày Tòa án ra Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thoả thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; Nếu không có sự*

*thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.*

2.2 Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Trần Hoài Tr phải chịu 1.114.031 đồng ( *Một triệu một trăm mười bốn nghìn không trăm ba mươi một đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Sn số tiền 896.000 đồng (*Tám trăm chín mươi sáu nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã tạm nộp án phí theo biên lai thu tiền số 0000524 ngày 18/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- VKSND Tp. Kon Tum;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THADS thành phố Kon Tum;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hương**